TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2019/HSST
Ngày 30/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Chanh và ông Lò Việt Huấn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Sồng A L, sinh năm 1957 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sồng A S và bà Mùa Thị C (đều đã chết); bị cáo có vợ là Thào Thị D, có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 06/5/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 21/6/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/6/2019, Sồng A L đi bộ từ lán nương của gia đình L tại Bản H, xã C, huyện M đến khu vực giáp ranh Việt Nam – Lào để kiếm củi. Khi đi đến khu vực nương rẫy thuộc bản Suối Thín, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu thì Sồng A L gặp mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 06 viên

Methamphetamine và 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng Heroine với giá 80.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Sồng A L mang 02 gói ma túy về lán nương, lấy một mảnh nilon màu xanh gói 02 gói ma túy trên thành một gói rồi cất giấu dưới gối ở giường ngủ trong lán nương của L.

Đến 06 giờ 45 phút ngày 21/6/2019 tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn đến lán nương của Sồng A L kiểm tra hành chính về ma túy và yêu cầu L có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Sồng A L đã tự giác lấy từ dưới gối ở giường ngủ trong lán nương ra giao nộp 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng: 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 06 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine và 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng cục chất bột màu trắng nghi là Heroine. Đồng thời Sồng A L khai nhận số vật chứng L giao nộp là ma túy loại Heroine và Methamphetamine của L, cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Sồng A L, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số chất nghi là ma túy thu giữ của Sồng A L được như sau: 06 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine được khối lượng 0,56 gam, lấy 02 viên = 0,19 gam làm mẫu giám định, mẫu ký hiệu L1. Số chất bột màu trắng nghi là Heroine được tổng khối lượng là 0,24 gam; lấy 0,1 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu L2.

Tại kết luận giám định số 1140 ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,56 gam loại Methamphetamine và 0,24 gam loại Heroine"*.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật Hình sự: Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine thu giữ của Sồng A L là: 0,24 gam + 0,56 gam = 0,8 gam (dưới 05 gam).

Cáo trạng số: 171/CT-VKSMC ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Sồng A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sồng A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sồng A L từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Sồng A L, bắt ngày 21/6/2019, bên trong đựng 0,14 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Sồng A L, ngày 21/6/2019, KQ: Dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Sồng A L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21.6.2019 Sồng A L đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có tổng khối lượng 0,24 gam và 06 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,56 gam, mục đích để bản thân sử dụng. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ – CP quy định

về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Hai chất ma túy của bị cáo Sồng A L được tính: 0,24 gam + 0,56 gam = 0,80 gam, dưới 05 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý. Bị cáo đã có 01 tiền án: Ngày 06/5/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng: 0,14 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Sồng A L, ngày 21/6/2019, KQ: Dương tính xét là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán trái phép ma túy cho Sồng A L. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam bị cáo sau phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Sồng A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Xử phạt bị cáo Sồng A L 21 (Hai mươi mốt) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Sồng A L, bắt ngày 21/6/2019, bên trong đựng 0,14 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Sồng A L, ngày 21/6/2019, KQ: Dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Sồng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Triệu Văn Quang